

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày 28 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thành Nam

Bà Bùi Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Bạch Văn Q, sinh ngày 22 tháng 4 năm 1986; nơi sinh và cư trú: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ: Nguyễn Thị B và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 4 năm 2018 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị B (vợ bị cáo Q), sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13 tháng 4 năm 2018, Bạch Văn Q đang ở nhà tại Thôn C, xã V, huyện T thì nhận được điện thoại của Phan Thị P, sinh năm 1991 ở tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua nửa

gam (1/2 gam) ma túy đá. Q đồng ý bán với giá 800.000đ và hẹn khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày gặp nhau tại ngã tư đường đôi Yên Lạc - Vĩnh Yên thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện Y để trao đổi mua bán. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô Honda nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 88K6-7727 đến ngõ 3, đường N, phường N, thành phố V tìm gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và mua được 03 gói ma túy đá với giá 1.500.000đ (500.000đ/gói). Mua xong, Q để số ma túy này vào 01 chiếc vỏ bao thuốc lá Thăng Long, giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn. Đến nơi, Q lấy 01 gói ma túy ra đưa cho P, P nhận gói ma túy và đưa cho Q 800.000đ thì bị Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang. Q hoảng sợ ném 800.000đ và chiếc vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống đất cạnh vị trí đang đứng. Công an huyện Yên Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: Thu trên tay phải của Phan Thị P 01 gói nhỏ bọc nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1; thu tại lề đường cạnh vị trí Q đang đứng 800.000đ; 01 chiếc vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói nhỏ bọc nilon màu trắng đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong ký hiệu A2; 01 lưỡi dao lam; 01 ống nhựa màu đen; thu trên người Q 01 chiếc điện thoại di động Vivo màu trắng đã qua sử dụng và thu 01 chiếc xe mô tô Honda nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 88K6-7727.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1, A2 đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 513/KLGD ngày 16 tháng 4 năm 2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0844g (Không phẩy không tám bốn bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine và Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1938g (Không phẩy một chín ba tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Bạch Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bạch Văn Q. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bạch Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 800.000đ của Q do bán ma túy có được; tịch thu bán sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Vivo của Q do dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy; tịch thu tiêu hủy mẫu vật ký hiệu A1, A2 hoàn lại sau giám định cùng 01 vỏ bao thuốc lá

Thăng Long, 01 lưỡi dao lam; 01 ống nhựa màu đen; trả lại cho chị Nguyễn Thị B 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88K6-7727 giấy đăng ký mang tên Bạch Văn Q nhưng là tài sản chung của Q và chị B.

Bị cáo nói lời sau cùng: Tôi biết việc làm của tôi là sai, tôi xin sửa chữa sai lầm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho tôi được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại ngã tư đường đôi Yên Lạc - Vĩnh Yên thuộc địa phận thôn C, xã Đ, huyện Y, Bạch Văn Q có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Phan Thị P, với giá 800.000đ thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Phan Thị P 01 gói nhỏ bọc nilon, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng, có khối lượng là 0,0844g, loại Methamphetamine và của Bạch Văn Q 02 gói nhỏ bọc nilon, bên trong đều chứa tinh thể dạng đá màu trắng, có khối lượng là 0,1938g, loại Methamphetamine. Nguồn gốc 03 gói ma túy trên, Q khai do Q mua của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại ngõ 3, đường N, phường N, thành phố V. Mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bạch Văn Q phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân thì thấy bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động chân chính, sống đua đòi với những thành phần xấu nên nghiện chất ma túy và vì mục đích tư lợi dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải lên mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Song, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn người đàn ông bán ma túy cho Bạch Văn Q tại khu vực ngõ 3, đường N, phường N, thành phố V, nhưng quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phan Thị P là người mua trái phép chất ma túy của Bạch Văn Q để sử dụng. Nhưng qua xác minh tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc không có đối tượng nào có họ tên, tuổi, địa chỉ như đã khai trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đề nghị khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về vật chứng: Sau khi giám định được hoàn trả đối tượng giám định còn lại gồm: A1= 0,0000g; A2= 0,0840g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” là vật cấm lưu hành, 01 lưỡi dao lam, 01 ống nhựa màu đen và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

800.000đ tiền Việt Nam là của Bạch Văn Q bán trái phép chất ma túy cho Phan Thị P mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

01 chiếc điện thoại di động Vivo màu trắng đã qua sử dụng của Bạch Văn Q dùng để liên lạc mua bán ma túy với Phan Thị P nên cần tịch thu để phát mại sung quỹ Nhà nước;

01 chiếc xe mô tô Honda nhãn hiệu Wave biển kiểm soát: 88K6-7727 là tài sản chung của Bạch Văn Q và chị Nguyễn Thị B. Khi Q sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy chị B không biết. Vì vậy, trả lại chiếc xe trên cho chị B và Q.

[5] Về án phí: Bị cáo Bạch Văn Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Bị cáo Bạch Văn Q 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu đối tượng còn lại sau giám định được hoàn lại, gồm: A1=0,0000g; A2= 0,0840g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, 01 lưỡi dao lam, 01 ống nhựa màu đen và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để tiêu hủy.

Tịch thu của Bạch Văn Q 800.000đ tiền Việt Nam để sung quỹ Nhà nước;

Tịch thu của Bạch Văn Q 01 chiếc điện thoại di động Vivo màu trắng đã qua sử dụng, để phát mại sung quỹ Nhà nước.

Trả cho chị Nguyễn Thị B và bị cáo Bạch Văn Q 01 chiếc xe mô tô Honda nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 88K6-7727, xe không có gương, yếm xe bị vỡ.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bạch Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã V;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Thị Mai Hương